

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **15/2020/HNGĐ - ST**
Ngày: 27/7/2020
V/v: Ly hôn giữa chị Xinh và anh Tùng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phan Quang Sơn .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hữu Như Ngọc

2. Ông Hồ Trung Huyền

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13 ngày 10 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị X**, sinh năm 199(Có mặt)

Đăng ký HKTT: xóm , xã Nghĩa , huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Làng N – xã Nghĩa Y – Nghĩa Đàn – Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Lê Văn T**, sinh năm 198 (Vắng mặt)

Đăng ký HKTT: xóm 4, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 05 tháng 3 năm 2020 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh T tự do tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 11 năm 2012 tại UBND xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống với nhau được khoảng 05 năm nhưng hai vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, anh T thường uống rượu vào rồi hay đánh chị X do anh T hay ghen tuông, nói nặng lời và xúc phạm nên chị X đã đi làm ăn xa và hai người đã sống ly thân được 04 năm, nay không còn quan tâm hay tình cảm gì với nhau nên chị đề nghị được giải quyết ly hôn với anh T.

Về quan hệ nuôi con chung: chị và anh T có 01 con chung là Lê Bích Ng sinh ngày 18 tháng 11 năm 201. Nếu ly hôn chị nhường quyền nuôi con cho anh T vì cháu Ng sống với anh T khoảng 04 năm nay.

Về quan hệ tài sản: chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Lê Văn T mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt tại các buổi lấy lời khai, hòa giải cũng như vắng mặt tại các phiên tòa.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa, thư ký và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự thì bị đơn đã không chấp hành theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Lê Văn T. Chị X và anh T có 01 con chung, cháu ở với anh T đã 04 năm nay và nguyện vọng của chị X nhường quyền nuôi con cho anh T nên chấp nhận nguyện vọng này. Về án phí, buộc đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Lê Văn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Theo xác nhận của UBND xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An thì nguyên nhân là do hai người sống không hợp nhau, đã ly thân 04 năm nay không còn quan tâm hay có tình cảm gì với nhau. Mâu thuẫn như vậy là trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị X là cho chị X được ly hôn anh T.

[2] Về nuôi con chung: chị Xinh và anh Tùng có 01 con chung là cháu Lê Bích Ng, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2012. Hiện nay cháu Ng đang ở với anh T và ông bà nội ổn định, bản thân chị X cũng mong muốn con được ở với anh T nên cần chấp nhận nguyện vọng này.

[3] Về chia tài sản chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, điều 58 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Lê Văn T.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Bích Ng cho anh Lê Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị X do hiện nay đang khó khăn về kinh tế.

Chị X có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị X đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003431 ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- Các đương sự
- UBND xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn
- (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Quang Sơn